

20/6/2018
20/6/2018
20/6/2018

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 207 /TB-UBND Nhà Bè, ngày 19 tháng 6 năm 2018

THÔNG BÁO

CÔNG TY DVCS NHÀ BÈ	
CV	Số: 321
ĐẾN	Ngày: 20-6-2018
	Chuyên:

Căn cứ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH một thành viên và tổ chức quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 6186/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân quận – huyện thực hiện một số quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ công ích quận – huyện;

Căn cứ Công văn số 5051/UBND-KT ngày 12 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc xây dựng kế hoạch tài chính năm 2018 của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Thành phố;

Xét đề nghị của Trường Phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 96/TTr-TCKH ngày 11 tháng 6 năm 2018 và Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè tại Công văn số 187/DVCI ngày 30/5/2018 về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018.

Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè thông báo kế hoạch tài chính năm 2018 của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè với một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018
1	Tổng doanh thu	139.119
2	Lợi nhuận trước thuế	4.800
3	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	Theo quy định
4	Vốn Điều lệ	13.613
5	Vốn chủ sở hữu	13.613

Kế hoạch tài chính này là cơ sở để chủ sở hữu và cơ quan tài chính cùng cấp giám sát, đánh giá quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; làm cơ sở để xây dựng đơn giá tiền lương, quỹ tiền lương kế hoạch năm 2018 của Công ty.

Đề nghị Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè căn cứ vào các chỉ tiêu nêu trên để có biện pháp cụ thể tổ chức triển khai thực hiện, phân đầu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nơi nhận:

- TTHU;
- Cục thuế TP;
- Chi cục TCDN;
- P.TCKH;
- P.Nội vụ;
- P.LĐTBXH;
- P.QLĐT;
- P.TN&MT;
- P. Kinh tế;
- Cty TNHH MTV DVCI Huyện;
- Lưu.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thành Khả

Số: 66 /QĐ-HĐTV-CTY

Nhà Bè, ngày 29 tháng 05 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017 và điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 của Công ty

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11, ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/03/2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành Công ty TNHH một thành viên và tổ chức quản lý Công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Quyết định số 2771/2010/QĐ-UBND ngày 25/06/2010 của UBND Thành Phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Công ty Dịch vụ công ích Nhà Bè thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè;

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-UBND, ngày 18/05/2015 của UBND huyện Nhà Bè về việc bổ nhiệm Thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè;

Căn cứ Điều lệ Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thành viên số 258 /BB-HĐTV-CTY ngày 29 tháng 05 năm 2018 về kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017 và điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 của Công ty.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017 và điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 của Công ty với những nội dung chính như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

Đơn vị tính: triệu đồng.

TT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017 (UBND huyện phê duyệt)	Thực hiện năm 2017	% Thực hiện 2017 so kế hoạch 2017
1	Tổng doanh thu	128.030	128.221	100.15
2	Lợi nhuận	3.609	5.117	141.8
3	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	6.703	14.551	217

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu giá trị sản xuất	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	% TH2017/KH2017	% KH2018/TH2017
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=4/3)	(7=5/4)
I	Hoạt động công ích nguồn ngân sách huyện	37.718	35.908	35.006	95	97
1	Thu gom rác đường phố	15.947	15.841	15.947	99	101
2	Chăm sóc cây xanh	5.101	5.024	5.026	98	100
3	Cấp bù giá nước	3.000	584	584	19	100
4	Duy tu hệ thống thoát nước	7.927	7.927	7.927	100	100
5	Vận chuyển rác	5.743	6.532	5.522	114	85
II	Hoạt động công ích ngoài ngân sách	2.105	2.295	2.499	109	109
1	Thu gom rác cơ quan (nguồn khác)	1.891	2.036	2.240	108	110
2	Công trình lễ hội (Đội cây xanh)	125	125	125	100	100
3	Thu từ điểm đỗ	89	134	134	151	100
III	Thi công xây dựng và SXKD khác	101.378	101.981	114.786	101	113
1	Duy tu giao thông	12.953	11.963	11.963	92	100
2	Thi công xây dựng công trình	86.986	15.891	95.268	18	599
3	Cấp bù bổ sung kinh phí vận chuyển rác	667	836	0	125	
4	Ban Quản trang					
a	Phí bảo quản mộ	772	499	475	65	95
b	Thu tiền bán đất Ban quản trang		3.898	100		3
c	Xây dựng mộ Ban quản trang		10.398	6.000		58
5	Doanh thu từ dự án 28 ha Nhơn Đức		56.869	0		
6	Nhà sở hữu nhà nước		619	480		78
7	Doanh thu khác		20	0		
8	Hoạt động tài chính		964	500		52
9	Thu nhập khác		24	0		
A. Tổng giá trị sản xuất (I+II+III)		141.201	140.184	152.290	99,3	108,6
B. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU						
1	Doanh thu	128.030	128.221	139.119	100,15	108,5
2	Lợi nhuận	3.609	5.117	4.800	141,8	93,8
3	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	6.703	14.551	theo quy định	217	
4	Thu nhập bình quân tháng	8	9,46	8	118	85

Điều 2. Quyết định này thay thế các quyết định trước đây về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 của Công ty.

Điều 3. Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, các phòng, ban chức năng có liên quan về việc điều chỉnh báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017 và điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 của Công ty và tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐQT Cty;
- KSV;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Chu Tịch



Huỳnh Ngũ Siêu



UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

Số 27/KH-CTY

PHỤ LỤC IV
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhà Bè, ngày 21 tháng 06 năm 2018.

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018

(Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 đã được Hội đồng thành viên phê duyệt tại Quyết định số 66 /QĐ-HĐTV-CTY, ngày 29 tháng 05 năm 2018.)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

1. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017:

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017:

Đơn vị tính: triệu đồng.

TT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017 (UBND huyện Nhà Bè phê duyệt)	Thực hiện năm 2017	% Thực hiện 2017 so kế hoạch 2017
1	Tổng doanh thu	128.030	128.221	100,1
2	Lợi nhuận trước thuế	3.609	5.117,5	141
3	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	6.703	14.556	217

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính:

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018
(1)	(2)	(3)
A	Hoạt động công ích nguồn ngân sách huyện	35.006
1	Thu gom rác đường phố	15.947
2	Chăm sóc cây xanh	5.026
3	Cấp bù giá nước	584

4	Duy tu hệ thống thoát nước	7.927
5	Vận chuyển rác	5.522
B	Hoạt động công ích ngoài ngân sách	2.499
1	Thu gom rác cơ quan (nguồn khác)	2.240
2	Công trình lễ hội	125
3	Thu tử điểm đổ nước	134
C	Thi công xây dựng và SXKD khác	114.786
1	Duy tu giao thông	11.963
2	Thi công xây dựng công trình	95.268
3	Ban quản trang	
a	Phí bảo quản mộ	475
b	Thu tiền bán đất Ban quản trang	100
c	Xây dựng mộ Ban quản trang	6.000
4	Nhà sở hữu nhà nước	480
5	Hoạt động tài chính	500

- Kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

Căn cứ Thông báo số 207/TB-UBND ngày 19 tháng 06 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về kế hoạch tài chính năm 2018 của Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè, Công ty thông báo các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2018 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018
1	Tổng doanh thu	139.119
2	Lợi nhuận	4.800
3	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	Theo quy định
4	Vốn điều lệ	13.613
5	Vốn chủ sở hữu	13.613

- Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm

Công ty là đơn vị vị công ích, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực quét dọn thu gom rác; vận chuyển rác; vận chuyển cung cấp nước sạch nông thôn; chăm sóc bảo dưỡng công viên, cây xanh, hoa kiểng; duy tu hệ thống thoát nước, giao thông trên địa bàn huyện Nhà Bè thông qua đấu thầu nên thị trường và sản phẩm dịch vụ công ích luôn ổn định hàng năm.

Đối với hoạt động thi công xây dựng Công ty chủ động tham gia đấu thầu các công trình trong và ngoài địa bàn Huyện.

Công ty thực hiện quảng bá dịch vụ qua trang Web Công ty và quảng cáo rộng rãi các dịch vụ đến các đối tượng khách hàng.

Tăng cường hệ thống thu gom rác hộ dân, cơ quan, xí nghiệp, kho, trường học do tốc độ đô thị hóa tăng nhanh và đây cũng là nguồn sản phẩm chính của công tác vận chuyển rác.

Đầu tư thêm xe ép rác loại trên 10 tấn.

Đầu tư xây dựng các điểm tập kết rác, trung chuyển rác khép kín.

Đối với hoạt động công ích nguồn ngân sách Nhà Nước, Công ty chủ động chuẩn bị các bước về hồ sơ và phương tiện, nhân lực để tham gia đấu thầu theo quy định.

Đối với hoạt động thi công xây dựng Công ty chủ động tham gia đấu thầu các công trình trong và ngoài địa bàn Huyện.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018

2.1 Đối với hoạt động đầu tư :

Đầu tư mua một xe ép rác loại 9- 10 tấn. Đầu tư mua một xe ép rác loại 9- 10 tấn (thuê tài chính).

Đầu tư mua một xe ép rác loại 5-8 tấn. Đầu tư mua một xe ép rác loại 9- 10 tấn (thuê tài chính).

Đầu tư mua một quét rác đường phố bằng máy theo chủ trương của Thành phố và Huyện phục vụ công tác đấu thầu. Đầu tư mua một xe ép rác loại 9- 10 tấn (thuê tài chính).

Nâng cấp các điểm tập kết rác của xe đẩy tay. Nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty.

2.2 Hoạt động dự án:

Dự án Hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở xã Nhơn Đức:

Gói thầu: Trạm xử lý nước thải

Triển khai thi công gói thầu Thiết bị thuộc dự án Trạm xử lý nước thải.

Cắt cỏ định kỳ năm 2017:

Tiếp tục thực hiện công tác Cắt cỏ định kỳ năm 2017 (Đợt 2, 3).

Gói thầu: Cây xanh-Công viên

Thực hiện hạng mục: Trồng mới cây xanh thay thế các cây chết và trồng cây xanh bổ sung (giai đoạn 1).

Thực hiện hạng mục: Trồng mới cây xanh công viên (giai đoạn 2)

Dự án Khu nhà ở 28 ha xã Nhơn Đức:

Thực hiện công tác Quản lý xây dựng của các hộ dân (tái định cư, hoán đổi đất) xin xây dựng nhà tại dự án;

Dự án Nghĩa trang nhân dân xã Nhơn Đức (1,56ha):

Thi công hoàn thành hạng mục: Đường giao thông, cây xanh (giai đoạn 1).

Thi công hoàn thành hạng mục: San lấp mặt bằng, Đường giao thông, Hệ thống thoát nước, Hệ thống điện chiếu sáng (giai đoạn 2).

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về tài chính.

Năm 2018, nguồn tài chính được xác định từ nguồn hoạt động công ích do ngân sách Nhà nước cấp kinh phí quét dọn thu gom rác; vận chuyển rác; vận chuyển cung cấp nước sạch nông thôn; chăm sóc bảo dưỡng công viên, cây xanh, hoa kiểng; duy tu hệ thống thoát nước, giao thông trên địa bàn huyện Nhà Bè.



Tận dụng nguồn vốn sẵn có và huy động thêm các nguồn vốn khác như: vốn vay, vốn tín dụng, vốn liên doanh . . . để tham gia thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Quản lý tốt các khoản nợ phải thu, nợ khó đòi, nợ phải trả để không xảy ra tình trạng mất vốn.

Bên cạnh việc huy động mọi nguồn vốn như nêu trên để đầu tư vào các hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty còn chú trọng đến hiệu quả sử dụng vốn và tài sản thông qua việc sắp xếp lại doanh nghiệp, đánh giá hiệu quả sử dụng từng loại tài sản . . . để thanh lý, cho thuê lại các tài sản không cần dùng, các tài sản thuộc các ngành nghề hoạt động không có hiệu quả sẽ chuyển qua các hình thức quản lý khác . . . nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn.

2. Giải pháp về sản xuất.

Nâng cao năng lực tham gia đấu thầu và trúng thầu đối với các sản phẩm, dịch vụ công ích nhằm cạnh tranh với các nhà thầu khác trong thời gian tới.

Nâng cao năng lực lập thủ tục, hồ sơ thanh quyết toán sản phẩm dịch vụ công ích nhằm đáp ứng hiệu quả hoạt động tài chính của đơn vị.

Kiểm soát mọi rủi ro trong vận hành phương tiện, máy móc, thiết bị trong hoạt động vận chuyển nước, vận chuyển rác, thu gom rác, chăm sóc cây xanh, cầu đường, thoát nước và thi công xây dựng.

Tiết kiệm tỷ lệ hao hụt ở mức thấp nhất cho phép.

Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên để nhắc nhở người lao động, nhân viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quy trình, nội quy của đơn vị, đảm bảo về thời gian, chất lượng, khối lượng, vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông. . .

Nâng cao năng lực tổ chức quản lý cho cán bộ chủ chốt, rà soát củng cố lại Ban chỉ huy các Đội nhằm thực hiện tốt kế hoạch sản xuất đề ra.

Đầu tư các trạm trung chuyển rác trên địa bàn huyện phục vụ cho công tác thu gom và vận chuyển.

Đối với các công trình đang thi công: tăng cường giám sát, đôn đốc các Đội xây lắp thi công xây dựng các công trình đúng tiến độ, kỹ thuật và mỹ thuật. Thường xuyên kiểm tra quy trình thi công, an toàn lao động và an toàn phòng chống cháy nổ, có các biện pháp chế tài mạnh đối với các trường hợp cố tình vi phạm.

Đối với các công trình đang lập hồ sơ thanh, quyết toán: phối hợp với các đơn vị tư vấn xây dựng, chủ đầu tư hoàn thành hồ sơ thanh, quyết toán công trình, đảm bảo đúng tiến độ giải ngân.

Đối với các công trình khởi công mới: liên hệ với các đối tác, các chủ đầu tư nhận thi công xây dựng các công trình mới, hoàn tất các thủ tục, các văn bản pháp lý để đẩy nhanh việc khởi công các công trình sau khi đã ký hợp đồng thi công xây dựng.

3. Giải pháp về marketing.

Chủ động tiếp cận, tìm kiếm khách hàng trong lĩnh vực dịch vụ công ích. Thông qua công tác quét dọn vệ sinh; vận chuyển rác; vận chuyển nước; chăm sóc bảo dưỡng công viên, cây xanh; duy tu hệ thống thoát nước; thi công xây dựng công trình, xây lắp đạt số lượng, chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật để Công ty chuyển tải hình ảnh và thương hiệu của Công ty đến với người dân, các cơ quan chức năng trong và ngoài Huyện.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực.

Công ty tổ chức rà soát, sắp xếp lại nhân sự các phòng, ban, đội; đánh giá lại đội ngũ cán bộ tổ chức quản lý theo từng thời kỳ, tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý đến các bộ phận trực tiếp theo hướng gọn nhẹ, phù hợp với cơ chế kinh doanh; sắp xếp lại lao động theo đúng chuyên ngành chức danh, vị trí công việc, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và bố trí phù hợp với ngành nghề đào tạo, năng lực sở trường.

Xây dựng lại và hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh chuyên môn nghiệp vụ của Công ty làm cơ sở sắp xếp nhân sự phù hợp mang lại hiệu quả cao.

Khuyến khích và tạo điều kiện cho người lao động tham gia học tập nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật.

Công ty đã ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn và quản lý:

- Kết nối cổng thông tin điều hành doanh nghiệp để kết nối thông tin hai chiều giữa công ty và các phòng, ban, đội.
- Ứng dụng phần mềm trong công tác nghiệp vụ, quản lý kế toán, lập dự toán, quyết toán công trình xây dựng.
- Ứng dụng công nghệ thông tin để cập nhật xu hướng thị trường, quảng bá doanh nghiệp, hoạch định kế hoạch.
- Đầu tư xe rác quét đường.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành.

Chủ tịch Hội đồng thành viên và Ban giám đốc Công ty đã thực hiện một số phương hướng trọng tâm như sau:

- Đặt yếu tố con người là nhân tố quan trọng của Công ty nên đã tập trung sắp xếp, củng cố, tăng cường bộ máy quản lý đủ khả năng theo yêu cầu phát triển và cổ phần hóa của Công ty.

- Ngoài lĩnh vực công ích, công ty tiếp tục củng cố và phát triển các hoạt động thi công xây lắp.

7. Giải pháp khác.

BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

NĂM 2018

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
	Thu gom rác đường phố	m ²	175.368.000
	Vận chuyển rác	Tấn	40.000
	Duy tu hệ thống thoát nước	md	40.365
	Thi công xây dựng công trình	Tỷ đồng	95,268
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
	Thu gom rác đường phố	m ²	175.368.000

	Vận chuyển rác	Tấn	40.000
	Duy tu hệ thống thoát nước	md	40.365
3	Doanh thu	Tỷ đồng	139,119
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,800
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	Theo quy định
6	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	
7	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD	0
8	Các chỉ tiêu khác		



GIÁM ĐỐC

TRẦN PHƯỚC THÀNH